**Mẫu số 31. Phiếu thu thập hông tin về thửa đất**

*(Áp dụng đối với đất phi nông nghiệp)*

*Phiếu số…*

**PHIẾU THU THẬP THÔNG TIN VỀ THỬA ĐẤT***(Áp dụng đối với đất phi nông nghiệp)*

**Tên xã, phường:** ………………………………………………………………

**Tên người được điều tra:** ……………………………………………………………….

- Địa chỉ(1):……………..; thời điểm chuyển nhượng/trúng đấu giá:…………………..

- Giá bất động sản chuyển nhượng/trúng đấu giá: ....................... triệu đồng/bất động sản

- Giá đất chuyển nhượng/trúng đấu giá:............ triệu đồng/thửa hoặc ..................đồng/m2

- Giá thuê đất, giá thuê mặt bằng: .............................. ……………………………đồng/m2

- Giá kinh doanh sản phẩm, dịch vụ:……………………………………………………..

- Nguồn thông tin: .........................................................................................................

**1. Các thông tin về thửa đất**

- Tờ bản đồ số: …................... ; thửa đất số: ....................; diện tích: ....................... m².

- Địa chỉ thửa đất (2):.........................................................................................................

- Kích thước mặt tiền: ….......... m; kích thước chiều sâu thửa đất: ............................ m

- Hình thể thửa đất: hình chữ nhật □, hình bình hành □, hình vuông □, hình thang xuôi □, hình thang ngược □, hình đa giác □, hình chữ L □, hình khác □.

- Mục đích sử dụng đất:.................................................................................................

- Khoảng cách đến thửa đất chuẩn: .......................................................................................

- Khoảng cách gần nhất từ thửa đất đến:

|  |  |
| --- | --- |
| + Trung tâm hành chính:................. m; | + Trung tâm thương mại, chợ: ................... m; |
| + Cơ sở giáo dục: ............................ m; | + Cơ sở thể dục, thể thao: .......................... m; |
| + Cơ sở y tế: .................................... m; | + Công viên, khu vui chơi giải trí: ............. m. |

- Các yếu tố liên quan đến hạ tầng kỹ thuật:

+ Điều kiện về giao thông: Độ rộng:.........m; cấp đường:.........; kết cấu mặt đường:......................................; tiếp giáp với mặt đường:.....................................................

+ Điều kiện về cấp thoát nước: .......................................................................................

+ Điều kiện về cấp điện:......................................................................................................

- Các yếu tố liên quan đến hạ tầng xã hội:

+ Hạ tầng giao thông công cộng: ...................................................................................

+ Hạ tầng không gian: ....................................................................................................

+ Hạ tầng cung cấp dịch vụ: ...........................................................................................

+ Hạ tầng văn hóa, thể thao: ...........................................................................................

+ Hạ tầng môi trường: ....................................................................................................

- Các yếu tố khác ảnh hưởng đến giá đất phù hợp với thực tế, truyền thống văn hóa, phong tục tập quán của địa phương: ............................................................................................................

- Thời hạn sử dụng đất:...................................................................................................

**2. Các thông tin về tài sản gắn liền với đất**

a) Tài sản gắn liền với đất là nhà ở

- Nhà ở: Loại nhà: .....................; cấp nhà: ..…….......; năm xây dựng: ………............

- Diện tích xây dựng: …...……m²; số tầng:............; diện tích sàn sử dụng: …........ m²

- Tài sản khác (nếu có): .................................................................................................

b) Tài sản gắn liền với đất là công trình xây dựng khác

- Loại tài sản: ......................................................................................................................

- Năm xây dựng: ..........................................; Diện tích xây dựng: ....................................

- Tài sản khác (nếu có):.......................................................................................................

- Thu nhập bình quân năm: .................................................................................................

- Chi phí bình quân năm: ....................................................................................................

c) Tài sản gắn liền với đất là cây lâu năm, rừng trồng

- Loại cây trồng: Cây lâu năm □, Rừng trồng □

- Diện tích: ....................; Mật độ trồng: ....................; Năm trồng: ......................

- Giá trị khai thác tính theo thu nhập từ việc thu hoạch sản phẩm tương ứng với số năm còn lại trong chu kỳ thu hoạch của cây lâu năm:.........................................................................

- Tổng chi phí đã đầu tư để trồng, chăm sóc rừng trồng đến thời điểm chuyển nhượng, trúng đấu giá quyền sử dụng đất:..................................................................................................

|  |  |
| --- | --- |
|  | *..., ngày ..... tháng..... năm ......***Người điều tra***(Ký và ghi rõ họ tên)* |

***Ghi chú:***

- (1) Ghi rõ tên thôn, ấp, bản, buôn, phum, sóc.

- (2) Ghi rõ tên đường, tên thôn, ấp, bản, buôn, phum, sóc.